Bảng điểm học tập cấp tiểu học (lớp K-4) của Trường Công lập Malden

TÊN HỌC SINH:
Mã số sinh viên LASID:
GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM:
LỚP HỌC CHỦ NHIỆM:

Sứ mệnh của Malden:
Hệ thống trường công lập Malden, phối hợp với gia đình và cộng đồng đa dạng của chúng ta, cam kết cung cấp một môi trường chào đón và hòa nhập cho tất cả học sinh để nuôi dưỡng niềm vui học tập suốt đời, phát huy tối đa tiềm năng học tập và trở thành những công dân toàn cầu giàu lòng nhân ái.

Tầm nhìn:
Tầm nhìn của chúng tôi là học sinh trường công lập Malden sẽ phát triển các kỹ năng, kiến thức và phẩm chất cần thiết để trở thành những thành viên hiểu biết, giàu lòng nhân ái và tích cực tham gia vào một cộng đồng địa phương đa dạng.

Tuyên bố mục đích:
Bảng điểm này do Hệ thống trường công lập Malden lập ra nhằm mục đích truyền đạt sự tiến bộ của học sinh đối với Khung chương trình giảng dạy Ngữ văn và Toán học của bang Massachusetts. Bảng điểm chỉ là một phần của hệ thống phản hồi lớn hơn, bao gồm các cuộc họp giữa phụ huynh/giáo viên, báo cáo kết quả kiểm tra chuẩn hóa và giao tiếp liên tục. Mục tiêu là mô tả sự tiến bộ trong học tập và phát triển xã hội của học sinh. Bảng điểm dựa trên kỳ vọng học tập theo từng cấp lớp. Mục đích là để thông báo cho phụ huynh về tình hình học tập, hướng dẫn cải thiện và thúc đẩy việc học tập tốt hơn.

	Q1	Q2	Q3	Q4	YTD
Vắng mặt					
Đến muộn					
Bị sa thải					

Tiêu chí chấm điểm

IEP: Nếu có, vui lòng tham khảo Báo cáo Tiến độ IEP Giáo dục Đặc biệt của con bạn.
EL: Nếu có, vui lòng tham khảo Báo cáo Tiến bộ EL của con bạn.

Làm rõ kỳ vọng về "sự tham gia" và "nỗ lực":
Sự tham gia được định nghĩa là việc tham gia vào các cuộc thảo luận trên lớp. Điều này bao gồm việc học sinh thể hiện sự hiểu biết và/hoặc chú ý đến bài học. Điều này có thể được thực hiện trong các hoạt động trao đổi theo cặp, trả lời đồng thanh, các hoạt động vận động và thảo luận nhóm để truyền đạt kiến thức về chủ đề. Nỗ lực được định nghĩa là việc cố gắng hoàn thành các bài tập hàng ngày một cách độc lập và/hoặc hợp tác với bạn bè. Sự tham gia và nỗ lực của học sinh sẽ được ghi nhận đối với cả môn đọc viết và toán học để phản ánh chính xác kết quả học tập của các em trong từng môn học. Ngoài ra, phần "Công dân trường học" trong phiếu điểm sẽ nêu bật sự tham gia và nỗ lực của học sinh trong suốt ngày học cùng với các kỹ năng xã hội và cảm xúc khác.

ES	**Vượt tiêu chuẩn**	Học sinh này vượt trội so với các tiêu chuẩn bằng cách liên tục áp dụng và vận dụng các khái niệm và kỹ năng một cách độc lập.
MS	**Đáp ứng các tiêu chuẩn**	Học sinh này luôn có khả năng hoàn thành nhiệm vụ này hoặc thể hiện hành vi này một cách độc lập hoặc với sự hỗ trợ hạn chế từ giáo viên.
PS	**Đạt (hoặc tiến gần đến) các tiêu chuẩn**	Với sự hỗ trợ của giáo viên, học sinh có thể thực hiện nhiệm vụ này hoặc thể hiện hành vi này một cách nhất quán và đôi khi có thể thể hiện dấu hiệu tự lập.
NM	**Không đạt tiêu chuẩn/ Cần cải thiện**	Học sinh cần sự hỗ trợ đáng kể từ giáo viên để có thể thực hiện nhiệm vụ này hoặc thể hiện hành vi này.
NA	**Không được đề cập trong quý này**	Tiêu chuẩn này không được đề cập trong chương trình giảng dạy học kỳ này.

ĐỌC VIẾT	***Q2***	***Q4***
Thể hiện sự nỗ lực bền bỉ trong việc học đọc viết.		
Tham gia đều đặn vào các hoạt động đọc viết.		
Đọc văn học và văn bản thông tin		
Kể lại câu chuyện và xác định chủ đề.		
Trong quá trình đọc to, giáo viên đặt và trả lời các câu hỏi về những chi tiết quan trọng và từ ngữ chưa biết.		
Xác định các yếu tố của câu chuyện: nhân vật, bối cảnh và cốt truyện.		
So sánh và đối chiếu các văn bản có dẫn chứng hỗ trợ.		
Xác định các chủ đề chính và chi tiết quan trọng trong các văn bản phi hư cấu.		
Xác định tác giả và người minh họa của văn bản.		
Mô tả mối quan hệ giữa tranh minh họa và câu chuyện mà chúng xuất hiện.		
Nhận diện và sử dụng các đặc điểm trong văn bản phi hư cấu (trang tiêu đề, mục lục, bảng thuật ngữ).		
Kỹ năng nói và nghe		
Tham gia thảo luận trên lớp một cách có ý nghĩa và tôn trọng.		
Hiểu và làm theo hướng dẫn bằng lời nói nhiều bước.		
Mô tả bằng lời nói về người, địa điểm, sự vật và sự kiện kèm theo các chi tiết liên quan.		
Diễn đạt ý tưởng và cảm xúc một cách rõ ràng và sử dụng từ vựng phù hợp.		
Kỹ năng nền tảng		
Thể hiện sự hiểu biết về các đặc điểm cơ bản của in ấn.		
Nhận biết và gọi tên tất cả các chữ cái viết hoa và viết thường trong bảng chữ cái.		
Xác định âm thanh của từng tên phụ âm.		
Phân biệt giữa các âm nguyên âm ngắn		
Ghép âm, phân tách âm và tách âm trong từ có một âm tiết.		
Sử dụng ngữ âm phù hợp với trình độ lớp học để giải mã các từ có một và hai âm tiết.		
Ghép và phân tách âm đầu và âm cuối của các từ đơn âm tiết trong lời nói.		
Đọc các từ thông dụng có tần suất sử dụng cao.		
Nhận biết và tạo ra các từ có vần điệu.		
Nhận biết các từ có hai âm tiết bằng miệng		
Đọc hiểu và nắm bắt nội dung văn bản phù hợp với trình độ lớp học một cách trôi chảy.		
Sử dụng ngữ cảnh để xác nhận hoặc tự điều chỉnh khả năng nhận biết và hiểu từ.		
Viết và Ngôn ngữ		
Viết truyện kể với các từ nối để sắp xếp trình tự các sự kiện một cách chính xác.		
Viết/vẽ các bài viết mang tính thông tin/giải thích.		
Viết các câu đơn giản sử dụng ngữ pháp chuẩn.		
Sử dụng chữ in hoa, dấu câu và câu hoàn chỉnh.		
Áp dụng kỹ năng chính tả trong công việc hàng ngày.		
Bản in hiển thị rõ ràng và chính xác.		
Vẽ và tạo hình các đường thẳng, chữ cái và số một cách chính xác.		
Thường xuyên sử dụng từ vựng chuyên ngành và nội dung trong các cuộc thảo luận.		

QUYỀN CÔNG DÂN TRƯỜNG HỌC	***Q2***	***Q4***
Thể hiện khả năng tự kiểm soát		
Có khả năng viết tên và họ.		
Có khả năng cắt bằng kéo.		
Chuyển đổi linh hoạt giữa các hoạt động và bài học.		
Có khả năng cầm bút chì đúng cách.		
Thể hiện sự tôn trọng đối với cảm xúc của người khác.		
Thể hiện sự tôn trọng đối với tài sản của người khác và nhà trường.		
Chịu trách nhiệm về hành động và lựa chọn của bản thân.		
Sắp xếp đồ đạc và vật dụng		
Tuân theo chỉ dẫn		
Có khả năng tập trung vào công việc.		
Có khả năng thực hiện các công việc tự chăm sóc bản thân (kéo khóa áo khoác, tự đi vệ sinh, rửa tay, xì mũi, v.v.)		
Làm việc hợp tác		

TOÁN HỌC	*Q2*	*Q4*
Thể hiện sự nỗ lực bền bỉ trong môn toán.		
Tham gia học toán một cách đều đặn.		
Thực hành toán học		
Hiểu rõ vấn đề và kiên trì giải quyết chúng.		
Đưa ra các lập luận toán học và phê bình lý luận của người khác.		
Chú trọng đến độ chính xác		
Đếm và số lượng		
Có thể viết các số từ 0 đến 20.		
Nhận biết các số từ 0 đến 10		
Có sự tương ứng 1-1: số tương ứng với số lượng.		
Có thể đếm đến 100 theo bội số của năm và của mười.		
Số và các phép toán trong hệ cơ số mười		
So sánh chính xác hai số từ 1 đến 10, sử dụng các từ "lớn hơn", "nhỏ hơn" hoặc "bằng".		
So sánh kích thước của hai nhóm đối tượng bằng cách sử dụng các từ "lớn hơn", "nhỏ hơn", "bằng".		
Sử dụng sự hiểu biết về giá trị vị trí để biểu diễn các số từ 10 đến 20 dưới dạng hàng chục và một số đơn vị.		
Phép toán và tư duy đại số		
Thể hiện khả năng thực hiện phép trừ thành thạo trong phạm vi 10.		
Biểu diễn và giải các bài toán có lời văn liên quan đến phép cộng và phép trừ trong phạm vi 20.		
Có khả năng cộng chính xác trong phạm vi 10 bằng nhiều chiến lược khác nhau: hình ảnh, đồ chơi và phép cộng trừ.		
Thực hiện phép trừ chính xác trong phạm vi 10 bằng nhiều chiến lược khác nhau: hình ảnh, vật dụng hỗ trợ và phép cộng trừ.		
Giải các bài toán cộng và trừ có thiếu số liệu.		
Đo lường & Dữ liệu		
Đo và so sánh độ dài bằng các đơn vị không tiêu chuẩn.		
Phân loại các đối tượng vào các danh mục đã cho.		
Hình học		
Nhận dạng, phân loại và so sánh các hình dạng 2D và 3D cùng các thuộc tính của chúng.		
Nhận diện các thuộc tính của hình dạng 2D và 3D.		

NGHIÊN CỨU XÃ HỘI	*Q2*	*Q4*
Thực hành khoa học xã hội		
Sử dụng lý luận và bằng chứng để giải thích các kết luận.		
Xây dựng câu hỏi và tiến hành điều tra.		
Sử dụng thông tin và dữ liệu từ các nguồn sơ cấp và thứ cấp.		
Nội dung môn Xã hội học		
Thể hiện sự hiểu biết về những người giúp đỡ cộng đồng.		
Xác định vị trí tương đối và tuyệt đối bằng cách sử dụng bản đồ.		
Xác định các truyền thống quan trọng của Mỹ.		
Thể hiện sự hiểu biết về hàng hóa và dịch vụ.		
KHOA HỌC	*Q2*	*Q4*
Thực hành khoa học		
Nghiên cứu và đặt ra các câu hỏi khoa học.		
Đưa ra lời giải thích và thiết kế giải pháp dựa trên bằng chứng.		
Tham gia thảo luận khoa học và phát triển dựa trên tư duy của người khác.		
Sử dụng các công cụ khoa học một cách phù hợp		
Nội dung khoa học		
Thể hiện sự hiểu biết về thời tiết.		
Xác định vòng đời của thực vật		
So sánh tác động của lực đẩy và lực kéo lên chuyển động của một vật thể.		
Hiểu rằng ánh sáng mặt trời làm ấm các vật chất trên bề mặt Trái đất.		
GIÁO DỤC THỂ CHẤT	*Q2*	*Q4*
Thể hiện sự nỗ lực bền bỉ trong môn giáo dục thể chất.		
Thể hiện hành vi phù hợp với trình độ học tập trong giờ giáo dục thể chất.		
Tiến bộ hướng tới đạt tiêu chuẩn cấp lớp		
Nghệ thuật	*Q2*	*Q4*
Thể hiện sự nỗ lực bền bỉ trong nghệ thuật.		
Thể hiện hành vi phù hợp với trình độ học vấn trong môn nghệ thuật.		
Tiến bộ hướng tới đạt tiêu chuẩn cấp lớp		
Âm nhạc	*Q2*	*Q4*
Thể hiện sự nỗ lực bền bỉ trong âm nhạc.		
Thể hiện hành vi phù hợp với trình độ học vấn trong môn âm nhạc.		
Tiến bộ hướng tới đạt tiêu chuẩn cấp lớp		

THÂN CÂY	***Câu 2***	***Quý 4***
Thể hiện sự nỗ lực bền bỉ trong lĩnh vực STEM.		
Thể hiện hành vi phù hợp với trình độ học vấn trong các môn STEM.		
Tiến bộ hướng tới đạt tiêu chuẩn cấp lớp		
Sức khỏe	***Câu 2***	***Quý 4***
Thể hiện sự nỗ lực bền bỉ trong việc chăm sóc sức khỏe.		
Thể hiện hành vi phù hợp với trình độ học vấn trong lĩnh vực sức khỏe.		
Tiến bộ hướng tới đạt tiêu chuẩn cấp lớp		

Bảng điểm học tập cấp tiểu học (lớp K-4) của Trường Công lập Malden

TÊN HỌC SINH:
Mã số sinh viên LASID:
GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM:
LỚP HỌC CHỦ NHIỆM:

Mẫu phiếu nhận kết quả học tập

Điều quan trọng là chúng tôi cần biết rằng quý vị đã nhận và đọc bảng điểm của con mình.

1. **Vui lòng giữ lại bảng điểm này để lưu trữ.**
2. **Vui lòng điền đầy đủ thông tin vào mẫu đơn này.**
3. **Vui lòng trả lại mẫu đơn và phong bì cho giáo viên chủ nhiệm lớp của con bạn.**

Tên học sinh: _____

Chữ ký của Phụ huynh/Người giám hộ: _____

Ghi chú tùy chọn: